

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2019/HS-ST

Ngày: 29 – 5 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Tạ Văn Việt.

2/ Bà Cao Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Tẩn Đình Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2019/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 13/5/2019, đối với bị cáo:

Trần Văn Tr, sinh ngày 24 tháng 10 năm 1995; Tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Thợ sửa xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 3/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn H, sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1974; Đang sống chung như vợ chồng với Trần Lê Phương H, sinh năm 1995 (Chưa đăng ký kết hôn); Chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/12/2018 đến ngày 20/12/2018 chuyển tạm giam cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Bình.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Trần Lê Phương H, sinh năm: 1995 (Có mặt).
- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 1974 (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: Thôn BL, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

*** Người làm chứng:**

- Anh Dương Duy Đ, sinh năm 1992 (Có mặt).

Nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 4, phường Đức L, thành phố PT, tỉnh Bình Thuận.

- Chị Nguyễn Thị Mỹ Ch, sinh năm 1982 (Có mặt).

Nơi cư trú: 232/19 đường Trần Hưng Đạo, thị trấn PRC, huyện TP, tỉnh Bình Thuận.

*** Người chứng kiến:** Anh Nguyễn P, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Bình L, xã PRT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 10/12/2018, tại cây xăng MC, thuộc thôn Bình L, xã PRT, huyện BB. Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp cùng Công an huyện BB bắt quả tang Trần Văn Tr đang cất giữ 01 hộp giấy các tông, hình chữ nhật, kích thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (PR) đến Cầu Nam 951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt, bên trong hộp giấy có 01 ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng, kích thước (80×13)cm, trong ống quần thun có 01 bịch ny lon, kích thước (07×11)cm, một đầu có khớp ép kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, chưa xác định trọng lượng. Tr khai nhận, đó là ma túy đá, Tr mua về để sử dụng. Lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ Trần Văn Tr và thu giữ 01(một) bịch ny lon, kích thước (07×11)cm, một đầu có khớp ép kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn nêu trên, được niêm phong trong phong bì gửi giám định.

Ngoài ra, lực lượng công an còn thu giữ của Tr, gồm: 01 (một) hộp giấy các tông, hình chữ nhật, kích thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (PR) đến Cầu Nam 951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt; 01 (một) ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng, kích thước (80×13)cm; 01 (một) nón kết có lỗ tròn màu trắng, trước mặt nón có hình lưỡi trai; 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia có sim số 0916161210, số sê ri: 353404041955987; 01 (một) xe máy màu xanh đen, nhãn hiệu RAIDER, loại SUZUKI, biển số 86B2-409.81, số máy: CGA1506876, số khung: 11ANHV106766; tiền Việt nam: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng); 01 (một) đồng hồ đeo tay; 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (một) ví da màu đen và số tiền 850.000 đồng (tám trăm năm mươi ngàn đồng) và đưa Tr về trụ sở Công an huyện BB làm việc. (B1 số: 08-10, 13)

Tại bản kết luận giám định số 1145/KLGĐ-PC09 ngày 17/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

- 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì có 01 (một) gói nylon một đầu có khớp ép kín, chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).
- Mẫu M gửi giám định có khối lượng 31,2596 gam; là Methamphetamine.
- Hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định: 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 23,1443 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1145.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

Cơ quan điều tra thu giữ: 01 (một) gói nylon đã cắt lấy mẫu và 23,1443 gam mẫu vật còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1145; 01 (một) hộp giấy các tông, hình chữ nhật, kích thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (PR) đến Cầu Nam 951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt; 01 (một) ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng, kích thước (80 × 13)cm; 01 (một) nón kết có lỗ tròn màu trắng, trước mặt nón có hình lưỡi trai; 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu Nokia có sim số 0916161210, số sê ri: 353404041955987. Các tang, vật chứng nêu trên đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB để xem xét, xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với các tài sản, gồm: 01 (một) xe máy màu xanh đen, nhãn hiệu RAIDER, loại SUZUKI, biển số 86B2-409.81, số máy: CGA1506876, số khung: 11ANHV106766 do Nguyễn Thị M (là mẹ ruột của Tr đứng tên chủ sở hữu) khi Tr tự ý sử dụng xe mô tô nói trên đi lấy ma túy thì M không hay biết nên Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả lại cho Nguyễn Thị M là đúng quy định pháp luật.

Số tiền Việt nam: 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) là của Trần Lê Phương H (là người sống chung như vợ chồng với Trần Văn Tr) do Tr mượn của H bọc trong người để mua đồ phụ tùng sửa xe mô tô, nhưng chưa mua và không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT đã xử lý giao trả lại cho Tr là phù hợp với quy định pháp luật và Trần Lê Phương H là người đại diện nhận lại số tiền nói trên.

Các tài sản: 01 (một) đồng hồ đeo tay; 01 (một) chiếc nhẫn kim loại màu vàng; 01 (một) dây chuyền kim loại màu vàng; 01 (một) ví da màu đen và số tiền 850.000 đồng (tám trăm năm mươi ngàn đồng) là của Trần Văn Tr; xét thấy không liên quan đến vụ án, nên Cơ quan CSĐT đã xử lý giao trả lại cho Tr là đúng quy định pháp luật, do Nguyễn Thị M là mẹ ruột của Tr đại diện nhận lại các tài sản nói trên.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS.BB ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn Tr mức án từ 10 (Mười) năm tù đến 11 (Mười một) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật cấm lưu hành là 01 (một) phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, số 1145 bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu; 01 (một) hộp giấy các tông hình chữ nhật kích thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (PR) đến Cầu Nam 951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt; 01 (một) ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng kích thước (80 × 13)cm; 01 (một) nón kết có lỗ tròn màu trắng, trước mặt nón có hình lưỡi trai;

Riêng 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, máy đang hoạt động bình thường, không kiểm tra chi tiết máy bên trong, có sim số 0916161210, số sê ri: 353404041955987 Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB, đây là công cụ phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo Trần Văn Tr không trình bày lời bào chữa, bị cáo nhất trí về lời luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo Trần Văn Tr trình bày: Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở để kết luận: Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do Trần Văn Tr thực hiện.

Khoảng 18 giờ ngày 10/12/2018, tại cây xăng MC, thuộc thôn Bình L, xã PRT, huyện BB. Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp cùng Công an huyện Bắc Bình bắt quả tang Trần Văn Tr đang cất giữ 01 hộp giấy các tông, hình chữ nhật, kích thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (Phan Rí) đến Cầu Nam

951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt, bên trong hộp giấy có 01 ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng, kích thước (80×13)cm, trong ống quần thun có 01 bịch ny lon, kích thước (07×11)cm, một đầu có khớp ép kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn, chưa xác định trọng lượng. Tr khai nhận, đó là ma túy đá, Tr mua về để sử dụng. Lực lượng công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ Trần Văn Tr và thu giữ 01(một) bịch ny lon, kích thước (07×11)cm, một đầu có khớp ép kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, dạng rắn nêu trên, được niêm phong trong phong bì gửi giám định. Kết quả giám định chất bột màu trắng có khối lượng 31,2596 gam là Methamphetamine (ma túy đá). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017). Do đó, Bản cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 23 tháng 4 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo theo khung hình phạt và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]*Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:* Cho thấy, bị cáo Tr có khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, các bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, sống tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Trần Văn Tr không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] *Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:* Điểm b Khoản 3 Điều 249, Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Trần Văn Tr từ 10 (Mười) năm tù đến 11 (Mười một) năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] *Về xử lý vật chứng vụ án:*

- Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, số 1145 bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu; 01 (một) hộp giấy các tông hình chữ nhật kích

thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (PR) đến Cầu Nam 951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt; 01 (một) ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng kích thước (80 × 13)cm; 01 (một) nón kết có lỗ tròn màu trắng, trước mặt nón có hình lưỡi trai theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB. Những vật trên tang vật liên quan đến vụ án nên sẽ được tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, máy đang hoạt động bình thường, không kiểm tra chi tiết máy bên trong, có sim số 0916161210, số sê ri: 353404041955987 là công cụ dùng vào việc phạm tội sẽ được tịch thu sung công quỹ nhà nước theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB.

[7] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* *Căn cứ vào*: Điểm b Khoản 3 Điều 249; Điều 38, Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017);

* *Tuyên bố*: Bị cáo Trần Văn Tr phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

* *Xử phạt*:

Bị cáo Trần Văn Tr 10 (Mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2018.

* *Biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điểm c Khoản 01 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy vật cấm lưu hành là: 01 (một) phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, số 1145 bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận và chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB.

- Tịch thu tiêu hủy 01(một) hộp giấy các tông hình chữ nhật kích thước (24×19×10)cm, trên mặt hộp giấy có ghi chữ A C (PR) đến Cầu Nam 951, bên hông và mặt sau hộp giấy có số điện thoại 0941318951 được dán keo một mặt; 01 (một) ống quần thun nữ ca rô màu đỏ trắng kích thước (80 × 13)cm; 01 (một) nón kết có lỗ tròn màu trắng, trước mặt nón có hình lưỡi trai theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB.

- Tịch thu 01 (một) điện thoại di động màu đen hiệu NOKIA, máy đang hoạt động bình thường, không kiểm tra chi tiết máy bên trong, có sim số 0916161210, số sê ri: 353404041955987 theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện BB là công cụ dùng vào việc phạm tội sung công quỹ Nhà nước.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Văn Tr phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (29/5/2019).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- Công an huyện Bắc Bình;
- Nhà tạm giữ công an Bắc Bình;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- UBND địa P nơi b/c thường trú;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh